



CÔNG TY CỔ PHẦN  
XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ VISICONS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----\*\*\*-----

## BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ VISICONS – MCK: VC6

**Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ VISICONS

**Trụ sở chính:** Tầng 5 Tòa nhà 29T2, phố Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số:** 0100105503 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đăng ký lần đầu ngày 17/7/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 11/8/2022.

Hôm nay, ngày 26 tháng 04 năm 2024 tại Trụ sở Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons – Tầng 5 Tòa nhà 29T2, phố Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty đã chính thức được tiến hành với các nội dung sau:

### PHẦN I – KHAI MẠC ĐẠI HỘI

#### 1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

##### 1.1/ Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons là 786 tổ chức và cá nhân, sở hữu 8.799.882 cổ phần.

( Theo Danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V267/2024-VC6/VSDC-ĐK ngày 20/03/2024 của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam)

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Quyền – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông là: 79 Đại biểu, sở hữu và đại diện 7.715.753 cổ phần, tương đương với: 87,68% tổng số cổ phần có quyền tham dự họp Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons.

Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức & Hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần VISICONS đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và /hoặc đại diện.

#### 2. Khai mạc đại hội:

- Ông Nguyễn Minh Tuấn thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:
  - + Chào cờ, cử Quốc Ca
  - + Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, Giới thiệu các cổ đông, đại diện cổ đông và khách mời tham dự Đại hội
  - Ông Nguyễn Kiến Trung Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội và Danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu biểu quyết, Ban bầu cử tại Đại hội.



**\* Đoàn Chủ tịch gồm:**

- |                         |                                 |
|-------------------------|---------------------------------|
| 1. Ông Trần Văn Khánh   | Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Hoàng Hoa Cương  | Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc     |
| 3. Ông Nguyễn Minh Tuấn | Ủy viên HĐQT                    |
| 4. Ông Nguyễn Phần Tuấn | Ủy viên HĐQT                    |

**\* Ban Thư ký Đại hội gồm:** Ông Nguyễn Văn Cương và bà Trương Thị Doan Trang

**\* Ban kiểm phiếu biểu quyết và Ban bầu cử gồm:**

1. Ông Nguyễn Văn Quyền
2. Ông Vũ Công Huy
3. Ông Đồng Anh Tú
4. Ông Trần Việt Hưng
5. Bà Ngô Phương Lan

Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế làm việc, Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu biểu quyết và Ban bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần VISICONS bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết đạt 100%.

**3.Chương trình Đại hội:**

Ông Nguyễn Phần Tuấn - Đoàn chủ tịch báo cáo Đại hội thông qua Chương trình nghị sự của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần VISICONS. Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết đạt 100%

**PHẦN II: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI**

1. Ông Hoàng Hoa Cương – Tổng Giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2024 của Công ty.
2. Ông Trần Văn Khánh – Chủ tịch HĐQT trình bày trước Đại hội Báo cáo công tác năm 2023 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024 của Hội đồng quản trị;
3. Bà Mai Phương Anh – Kế toán trưởng đã trình bày trước Đại hội Tóm tắt một số chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh trong Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 và các Tờ trình: 1. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2023; 2. Trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024; Tỷ lệ trả cổ tức năm 2023, phương án trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt, phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu;
4. Ông Đặng Thanh Huân – Trưởng Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội Báo cáo công tác năm 2023 và Tờ trình Giới thiệu Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2024;
5. Ông Nguyễn Minh Tuấn – Đoàn chủ tịch trình bày trước Đại hội Tờ trình Thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.
6. Ông Đặng Thanh Huân – Trưởng Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.



(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội nằm trong Bộ Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty gửi tới từng Cổ đông tham dự Đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo địa chỉ: [www.visicons.vn](http://www.visicons.vn))

### PHẦN III: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ Ý KIẾN PHÁT BIỂU CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Cổ đông tham dự Đại hội đều đồng thuận, nhất trí cao với các nội dung được trình bày tại Đại hội.

### PHẦN IV: BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Trần Văn Khánh - Chủ tọa Đại hội lần lượt nêu từng nội dung để Đại hội biểu quyết thông qua, cụ thể như sau:

#### 1. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Kế hoạch tỷ lệ cổ tức năm 2024 của Công ty:

##### 1.1/ Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/ Kế hoạch năm 2023
1	Tổng giá trị sản lượng	1.008,414	1.517,500	150,5%
2	Doanh thu (có VAT)	975,707	1.362,949	139,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	11,919	19,735	165,6%
4	Lợi nhuận sau thuế	8,918	15,780	176,9%

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

##### 1.2/ Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2024

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ % so với năm 2023
1	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	1.636,194	107,8%
2	Doanh thu (có VAT)	Tỷ đồng	1.600,214	117,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	26,599	134,8%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	21,155	134,1%
5	Đầu tư	Tỷ đồng	35,0	217,1%
6	Cổ tức	%/năm	15%	100,0%

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**2. Phê chuẩn Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 bởi Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam.**

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**3. Phê chuẩn Báo cáo kết quả công tác năm 2023 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024 của Hội đồng quản trị.**

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**4. Phê chuẩn Báo cáo kết quả công tác năm 2023 của Ban kiểm soát; Phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024:**

**4.1/ Phê chuẩn Báo cáo kết quả công tác năm 2023 của Ban kiểm soát.**

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**4.2/Thông qua uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong số các Công ty Kiểm toán sau đây thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty:**

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY)

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)

Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.



## 5. Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2023:

TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023</b>	<b>19.735.304.834</b>
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2023	3.954.842.061
3	<b>Lợi nhuận năm 2023 được phân phối = (1) - (2)</b>	<b>15.780.462.773</b>
3.1	Dự kiến Chia cổ tức theo vốn góp (8.799.882 CP x 15 %)	13.199.823.000
3.2	Trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát (không kiêm nhiệm)	60.000.000
3.3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	2.520.639.773

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

## 6. Thông qua: Tỷ lệ trả cổ tức năm 2023; Phương án trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt và Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

### 6.1. Thông qua tỷ lệ trả cổ tức năm 2023 là: 15%/01 cổ phiếu

Trong đó:

+ Tỷ lệ cổ tức năm 2023 trả bằng tiền mặt: 05%/01 cổ phiếu

+ Tỷ lệ cổ tức năm 2023 trả bằng cổ phiếu: 10%/01 cổ phiếu

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

### 6.2. Thông qua Phương án trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt:

- Hình thức trả cổ tức: Trả cổ tức bằng tiền mặt

- Tỷ lệ thực hiện: 5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 500,0 đồng)

- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận năm 2023 được phân phối

- Thời gian thực hiện: Trong vòng 6 tháng sau khi Phương án trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện thủ tục chốt danh sách cổ đông và triển khai thực hiện các công việc liên quan khác để chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt cho Cổ đông theo quy định có liên quan của pháp luật hiện hành.
- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

**6.3. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu như sau:**

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty CP Xây dựng và Đầu tư Visicons
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán:	VC6
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
Vốn Điều lệ Công ty:	87.998.820.000 đồng
Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	8.799.882 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	8.799.882 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	879.988 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá:	8.799.988.000 đồng
Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:	
-Vốn Điều lệ trước phát hành:	87.998.820.000 đồng
-Vốn Điều lệ sau khi phát hành:	96.798.700.000 đồng
Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành / Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	10%
Tỷ lệ thực hiện quyền	10% cổ phần lưu hành (Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền theo tỷ lệ 10:01. Theo đó tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 10 quyền sẽ nhận thêm 01 cổ phần mới).
Thời gian dự kiến phát hành:	Sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) dự kiến trong năm 2024.



Đối tượng được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu.
Nguồn vốn thực hiện:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã kiểm toán.
Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ:	Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ. VD: Cổ đông A sở hữu 1256 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền là: 10:01 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là: $1256 \times 10/100 = 125,60$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 125 cổ phần. Số cổ phần lẻ (0,60 cổ phần) sẽ được hủy bỏ.
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phần phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ đông không được chuyển nhượng quyền cho bên thứ ba.
Phương thức phân phối:	Đối với Chứng khoán lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán. Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở chính của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons (Địa chỉ: Tầng 5 Tòa nhà 29T2, phố Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội). Khi đến thực hiện thủ tục, xuất trình Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần và Thẻ căn cước công dân/ Chứng minh nhân dân.
Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 nhằm tăng quy mô Vốn điều lệ phục vụ các hoạt động của Công ty.

**a. Thông qua việc thay đổi Vốn Điều lệ trong bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons.**

**b. Thông qua việc thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung Vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp của Công ty tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành.**



**c. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).**

Sau khi hoàn tất Đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký chứng khoán và niêm yết chứng khoán bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.

**d. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu như sau:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung Phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo Đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Quyết định thời điểm chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian liên quan đến việc triển khai phát hành và thực hiện các thủ tục chốt Danh sách cổ đông theo quy định;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty để ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tương ứng với Tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát sinh sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX); Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

*- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

*- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

*- Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội*

**7. Phê duyệt phương án thù lao năm 2023 và kế hoạch thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

**7.1/ Thực hiện Trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:**



T T	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/ Tháng	Số tháng	Số tiền - VNĐ (Đã bao gồm thuế TNCN)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
1	Trần Văn Khánh	Chủ tịch HĐQT	10.000.000	12	120.000.000	
2	Hoàng Hoa Cương	Ủy viên	5.000.000	12	60.000.000	
3	TODA KOJI	Ủy viên	5.000.000	12	60.000.000	Người đại diện của Cổ đông MAEDA CORPORATION từ chối nhận thù lao
4	Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên	5.000.000	12	60.000.000	
5	Nguyễn Phấn Tuấn	Ủy viên	5.000.000	12	60.000.000	
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>					
1	Đặng Thanh Huấn	Trưởng Ban KS	5.000.000	12	60.000.000	
2	Trần Tuấn Khanh	Ủy viên	3.000.000	12	36.000.000	Người đại diện của Cổ đông MAEDA CORPORATION từ chối nhận thù lao
3	Nguyễn Kiến Trung	Ủy viên	3.000.000	12	36.000.000	
	<b>Cộng:</b>				<b>396.000.000</b>	

-Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

-Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

-Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

## 7.2/ Kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000đồng/01 người/01 tháng
- + Ủy viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/01 người/01 tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/01 người/01 tháng
- + Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/01 người/01 tháng

-Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

-Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

-Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội



**8. Thông qua thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons như sau:**

**8.1. Ngành nghề kinh doanh đã đăng ký được đăng ký thay đổi, bổ sung:**

STT	Tên ngành nghề kinh doanh (Đã đăng ký)	Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh (Được đăng ký thay đổi, bổ sung)
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: dịch vụ tư vấn quản lý dự án công trình (Chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật)	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế tổng mặt bằng, thiết kế kiến trúc nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thiết kế quy hoạch đô thị, thiết kế quy hoạch khu công nghiệp, thiết kế quy hoạch vùng công nghiệp, thiết kế quy hoạch cảnh quan dự án, khu đô thị, khu vui chơi; Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế kết cấu đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; Thiết kế cấp - thoát nước, môi trường nước đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình xử lý chất thải rắn; Khảo sát trắc địa công trình; Thiết kế hạ tầng giao thông, san nền, thoát nước công trình xây dựng; Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa không khí công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế phần cơ - điện công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị; Tư vấn đầu tư và xây dựng; Lập và thẩm tra dự án đầu tư (chỉ hoạt động khi đủ năng lực theo quy định của pháp luật); Tư vấn đấu thầu và quản lý dự án; Tư vấn thiết bị công nghệ mới và thiết bị tự động hóa (không bao gồm xác định giá gói thầu và giá hợp đồng trong xây dựng); Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy.
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng



3	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng; Sản xuất vật tư thiết bị, công cụ dụng cụ ngành xây dựng	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng; Sản xuất vật tư thiết bị, công cụ dụng cụ ngành xây dựng; Khai thác sản xuất chế tạo kinh doanh các loại cấu kiện và vật liệu xây dựng bao gồm đá, cát, sỏi, gạch ngói, xi măng, kính, tấm lợp, nhựa đường, các loại cấu kiện bê tông, đá nhân tạo và các loại vật liệu xây dựng khác; Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy chữa cháy.
4	Lắp đặt hệ thống điện	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống cơ – điện lạnh; Thi công lắp đặt hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp đến 35KV.
5	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; -Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động; các loại cửa tự động; hệ thống đèn chiếu sáng; hệ thống hút bụi; hệ thống âm thanh; hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí ... - Lắp đặt hệ thống thiết bị viễn thông trong các công trình viễn thông.	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động; các loại cửa tự động; hệ thống đèn chiếu sáng; hệ thống hút bụi; hệ thống âm thanh; hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.. - Lắp đặt hệ thống thiết bị viễn thông trong các công trình viễn thông; - Thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy.
6	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Sửa chữa các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi.
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh máy móc, thiết bị



			xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng.
8	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết: Xây dựng đường dây và trạm biến thế đến 35Kv, lắp đặt kết cấu thép, các thiết bị cơ điện, nước, điều hòa không khí, thông tin tín hiệu</p> <p>Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng, các khu đô thị và khu công nghiệp, thi công các loại nền móng, công trình có quy mô lớn, các công trình đường giao thông, cầu, đường bộ, các công trình thủy lợi quy mô vừa (kênh, mương, đê kè, cống, trạm bơm)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng công trình công nghiệp: Nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất...</li> <li>- Xây dựng công trình cửa: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống ..., đập và đê ...</li> <li>- Xây dựng đường hầm ...</li> <li>- Xây dựng công trình thể thao ngoài trời ...</li> <li>- Xây dựng các công trình viễn thông.</li> </ul>	4299 (Chính)	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết: Xây dựng đường dây và trạm biến thế đến 35Kv, lắp đặt kết cấu thép, các thiết bị cơ điện, nước, điều hòa không khí, thông tin tín hiệu</p> <p>Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng, các khu đô thị và khu công nghiệp, thi công các loại nền móng, công trình có quy mô lớn, các công trình đường giao thông, cầu, đường bộ, các công trình thủy lợi quy mô vừa (kênh, mương, đê kè, cống, trạm bơm)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng công trình công nghiệp: Nhà máy lọc dầu, các xưởng hóa chất...</li> <li>- Xây dựng công trình cửa: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống ..., đập và đê ...</li> <li>- Xây dựng đường hầm ...</li> <li>- Xây dựng công trình thể thao ngoài trời ...</li> <li>- Xây dựng các công trình viễn thông;</li> <li>- Thi công công trình phòng cháy chữa cháy.</li> </ul>
9	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395	<p>Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao</p> <p>Chi tiết: Chế tạo, sản xuất kết cấu xây dựng; sản xuất vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở)</p>



### 8.2. Ngành nghề kinh doanh đã đăng ký được giữ nguyên, không thay đổi:

Duy trì thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với tất cả các ngành nghề kinh doanh khác của Công ty đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp ngoại trừ các ngành nghề kinh doanh được đăng ký thay đổi, bổ sung tại mục 8.1 nêu trên.

### 8.3. Ngành nghề kinh doanh chưa đăng ký được đăng ký bổ sung:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng; Kinh doanh các sản phẩm phục vụ cho xử lý nước thải, chất thải, bảo vệ môi trường; Kinh doanh thiết bị, dụng cụ bảo hộ lao động; Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy chữa cháy.	4669
2	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy chữa cháy; huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy.	7490
3	Xây dựng công trình điện	4221
4	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
5	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
6	Xây dựng công trình thủy	4291
7	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
8	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
9	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất máy móc-thiết bị xây dựng.	2824
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Thăm dò khoáng sản	0990
11	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác đất san lấp và đất thi công đắp nền đường.	0899

#### 8.4. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty:

Thông qua sửa đổi các điều khoản trong Điều lệ của Công ty liên quan tương ứng tới các nội dung thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu tại mục 8.1 và 8.3 nêu trên.

#### 8.5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng giám đốc:

a. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thay mặt ĐHĐCĐ có toàn quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung chi tiết ngành nghề kinh doanh và sửa đổi tương ứng Điều lệ Công ty liên quan tới ngành nghề hoạt động của Công ty để hoàn thành việc đăng ký thay đổi, bổ sung nội dung ngành nghề kinh doanh của Công ty nêu trên.

b. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng giám đốc/Người đại diện theo pháp luật thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý cần thiết với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc đăng ký thay đổi, bổ sung nội dung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật.

*-Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 7.715.753 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

*-Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.*

*-Tổng số cổ phần biểu quyết ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội*

#### PHẦN V: BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM CÔNG TY NHIỆM KỲ 2020 – 2025

#### 9. Phê chuẩn kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons nhiệm kỳ 2020 – 2025.

9.1. Phê chuẩn kết quả bầu cử và danh sách Nhân sự trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons nhiệm kỳ 2020 – 2025:

TT	Nhân sự trúng cử	Nghề nghiệp	Kết quả tín nhiệm
1	Ông OTANI SHINGO	Kiến trúc sư, Kỹ sư	97,24%

9.2. Phê chuẩn kết quả bầu cử và danh sách Nhân sự trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Visicons nhiệm kỳ 2020 – 2025:

TT	Nhân sự trúng cử	Nghề nghiệp	Kết quả tín nhiệm
1	Bà FUJIKAWA MARIKA	Kế toán Xây dựng	97,24%



## PHẦN VI : CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Văn Cương thay mặt Ban thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.
2. Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên Bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
3. Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực, đã được đọc trước Đại hội.
4. Ông Nguyễn Kiến Trung thay mặt Ban tổ chức phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội.

*Biên bản này được lập xong vào hồi 11h00 ngày 26/04/2024 và được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.*

**TM. Ban Thư ký Đại hội**



*Trương Thị Đoan Trang*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**TRẦN VĂN KHÁNH**